|  |  |
| --- | --- |
| **Đơn vị:** …………………  **Bộ phận:** ……………… | **Mẫu số 04 - TSCĐ** (Ban hành theo Thông tư số 133/2016/TT-BTC ngày 26/8/2016 của Bộ Tài chính) |

**BIÊN BẢN ĐÁNH GIÁ LẠI TSCĐ**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
|  | Ngày…. tháng…. năm…. | Số:………………….  Nợ:………………….  Có:………………….. |

- Căn cứ Quyết định số: …… ngày…… tháng…… năm……

Của…………………………………………………… Về việc đánh giá lại TSCĐ

- Ông/Bà………… Chức vụ………… Đại diện……………… Chủ tịch Hội đồng

- Ông/Bà………… Chức vụ……………… Đại diện……………… Ủy viên

- Ông/Bà………… Chức vụ……………… Đại diện……………… Ủy viên

Đã thực hiện đánh giá lại giá trị các TSCĐ sau đây:

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| STT | Tên, ký mã hiệu, qui cách (cấp hạng) TSCĐ | Số hiệu TSCĐ | Số thẻ TSCĐ | Giá trị đang ghi sổ | | | Giá trị còn lại theo đánh giá lại | Chênh lệch | |
| Nguyên giá | Hao mòn | Giá trị còn lại | Tăng | Giảm |
| A | B | C | D | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  | Cộng | X | X |  |  |  |  |  |  |

***Ghi chú:*** Cột 4 “Giá trị còn lại theo đánh giá lại”. Nếu đánh giá lại cả giá trị hao mòn thì Cột 4 phải tách ra 3 cột tương ứng cột 1, 2, 3.

**Kết luận:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Ủy viên/người lập** *(Ký, họ tên)* | **Kế toán trưởng** *(Ký, họ tên)* | Ngày ... tháng ... năm ... **Chủ tịch Hội đồng** *(Ký, họ tên)* |